

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2018/HSST
Ngày 26/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông: Nguyễn Minh Đức

2/ Ông: Ông Điều Hải

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, (tên gọi khác Tèo Chúng) sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 07, khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1964; Bị cáo có 03 anh, chị, em; người lớn nhất sinh năm: 1988, nhỏ nhất sinh năm: 2000; Tiền án: Ngày 19/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 24/4/2016; Tiền sự: không. Ngày 12/12/2017, Nguyễn Thanh L thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản bị bắt quả tang, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam cho tới nay. Bị cáo có mặt

Bị hại:

Phạm Công H, sinh năm 1975 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 07, khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1963 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 07, khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 19/01/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 24/4/2016 trở về địa phương: Do không có việc làm ổn định lại nghiệp ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/12/2017, bị cáo đi bộ từ nhà ra khu vực trung tâm thị xã Bình Long để hỏi xin việc làm, trên đường đi bị cáo nhìn thấy vườn cây cao su của anh Phạm Công H ở tổ 07, khu phố AB, phường AL, thị xã BL đang cạo (khai thác), mũ cao su từ thân cây theo đường cạo chảy vào tô hứng phía dưới và không thấy có ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt số mũ cao su này bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đi bộ quay lại nhà lấy một cái xô nhựa màu vàng cao 25,5cm, đường kính đáy 21cm, đường kính miệng 24cm rồi đi đến vườn cây cao su của anh H lần lượt trút số mũ đựng trong các tô ở mỗi góc cây cao su vào xô nhựa. Trong lúc bị cáo đang trộm cắp mũ thì có anh Lê Xuân P ở sát vườn anh H nhìn thấy nên báo cho anh H biết. Anh H đến vườn thì nhìn thấy bị cáo đang lấy trộm mũ cao su nên gọi điện báo cho Công an phường An Lộc. Lực lượng chức năng đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa bị cáo cùng tang vật gồm một xô nhựa màu vàng bên trong có chứa mũ cao su về trụ sở làm việc.

Tại kết luận định giá tài sản số: 74 ngày 13/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long xác định trị giá 6,7kg mũ cao su 32 độ trị giá 56.000đ (Năm mươi sáu ngàn đồng).

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại Phạm Công H 6,7kg mũ cao su loại mũ nước 32 độ. Anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 09/Ctr – VKS ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây ra. Đó là vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/12/2017, tại vườn cao su thuộc tổ 07, khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước, bị cáo đã lén lút trộm 6.7kg mủ cao su loại mủ nước của ông Phạm Công H thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại tại Cơ quan điều tra. Phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra vụ án, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và tang vật thu giữ được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự. Trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là 56.000 đồng (*năm mươi sáu ngàn đồng*), nhưng do bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích là tình tiết định tội của lần phạm tội này. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay có đầy đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Nguyễn Thanh Lphạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 7 tháng đến 10 tháng tù.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Tuy nhiên, khi bị cáo đang thực hiện hành vi phạm tội thì bị phát hiện và bắt giữ là trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 18 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 01 tiền sự đó là: Ngày 19/01/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Long tuyên phạt 06 tháng tù về "Trộm cắp tài sản", tại bản án số: 04/2016/HSST ngày 19/01/2016. Ngày 24/4/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho mình, cố gắng lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội. Trái lại do xem thường pháp luật, lười biếng, tham lam tư lợi cá nhân nên bị cáo tiếp tục hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 52 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với tiền án 06 tháng tù về "Trộm cắp tài sản" tại bản án số: 04/2016/HSST ngày 19/01/2016 chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, tiền án trên là tình tiết định tội đối với bị cáo ở lần phạm tội này nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 46 đối với bị cáo vì tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại là không có căn cứ. Việc cơ quan điều tra trả lại tài sản bị trộm cắp cho người bị hại là trường hợp xử

lý vật chứng theo quy định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đồng thời đại diện Viện kiểm sát không xem xét tình tiết bị cáo phạm tội chưa đạt là chưa đánh giá hết hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tang vật của vụ án:

Đối với 01 cái xô nhựa màu vàng cao 25,5cm, đường kính đáy 21cm, đường kính miệng 24cm bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là tài sản của bà Phạm Thị N, bà Ng không yêu cầu xin lại cái xô trên, xét thấy cái xô trên hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 6,7kg mũ cao su loại mũ nước 32 độ là tài sản của anh Phạm Công H, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hòa, là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Phạm Công H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định “*Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm*” “*Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng*”. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng của vụ án, xử lý án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với việc bị cáo sử dụng cái xô nhựa màu vàng cao 25,5cm, đường kính đáy 21cm, đường kính miệng 24cm của bà Phạm Thị Ng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, cái xô trên là do bị cáo tự ý lấy và dùng vào việc phạm tội bà Ng không biết nên quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với bà Ng là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh L**(Tên gọi khác Tèo Chúng) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 18, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh L** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 12/12/2017

2/ Xử lý tang vật:

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cái xô nhựa màu vàng cao 25,5cm, đường kính đáy 21cm, đường kính miệng 24cm.

Tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long đang quản lý theo biên bản bàn giao số 0002531 ngày 13/3/2015.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- THA DS thị xã Bình Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Hữu Đức

